TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN ĐỘNG** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:15/2025/HS - ST
Ngày 06 - 5 - 2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁNNHÂN DÂN HUYỆN SƠN ĐỘNG, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hiếu;

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lã Văn Minh, bà Hoàng Thị Chung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Phượng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diệnViện kiểm sát nhân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Vương Văn Phong- Kiểm sát viên.

Ngày 06/5/2025, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2025/TLST- HS ngày 22 tháng 4 năm 2025.Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2025/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1993; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ dân phố số E, thị trấn A, huyện S, tỉnh Bắc Giang; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; Con ông: Nguyễn Văn B, sinh năm 1953 và bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1962; Vợ, con: Chưa có; Bị cáo có 04 anh em ruột, bản thân là con thứ tư; Tiền án, Tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Năm 2012, Nguyễn Văn Đ bị Chủ tịch UBND huyện S, tỉnh Bắc Giang ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 02 năm kể từ ngày 21/02/2012 đến ngày 21/02/2014 chấp hành xong.

+ Năm 2018, Nguyễn Văn Đ bị Tòa án nhân huyện S xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành hình phạt tù tại Trại giam V thuộc Cục cảnh sát quản lý tạm giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường G Bộ C1. Ngày 07/10/2019, Đ chấp hành xong án phạt tù ra trại về địa phương (đã chấp hành xong án phí 10/4/2019).

Bị can bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/01/2025 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B. (Có mặt tại phiên tòa).

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1/ Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1962. (Có mặt).

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ dân phố số E, thị trấn A, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

2/ Ông Hoàng Văn C, sinh năm 1982. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn H, xã V, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

** Người chứng kiến:* Ông Chu Đình T1, sinh năm 1969. (Vắng mặt).

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ dân phố T, thị trấn A, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 20 phút ngày 14 tháng 01 năm 2025, Tổ công tác Công an huyện S phối hợp cùng Công an thị trấn A phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1993, trú tại TDP S, thị trấn A, huyện S đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý. Quá trình kiểm tra thu giữ tại bờ tường hành lang Nhà văn hóa T2, thị trấn A (cách vị trí Nguyễn Văn Đ đứng khoảng 01 mét) 01 (một) bao thuốc lá màu vàng trên vỏ có chữ "Vinataba" bên trong có 01 (một) túi nilon màu trắng, một cạnh có rãnh khoá nhựa, viền màu đỏ bên trong đựng: 01 (một) túi nilon màu trắng, một cạnh có rãnh khoá nhựa, viền màu đỏ bên trong đựng chất cục bột màu trắng; 01 (một) túi nilon màu trắng, một cạnh có rãnh khoá nhựa, viền màu đỏ trong đựng 01 (một) viên nén màu đỏ, hình tròn, một mặt có chữ "WY"; 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, nghi là chất ma tuý. Tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với Nguyễn Văn Đ, kết quả xét nghiệm Đ dương tính với chất ma túy trong cơ thể.

Sau đó tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn Đ và tiến hành thu giữ, lập biên bản niêm phong đối với đồ vật tài liệu gồm: Toàn bộ vật chứng nghi là chất ma túy thu giữ như đã nêu ở trên; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone loại 7Plus, màu hồng, số IMEI: 369172072625258, cũ, đã qua sử dụng, mặt màn hình bị vỡ được niêm phong trong 01 (một) phong bì ký hiệu "B" được dán niêm phong, và có chữ ký của những người tham gia và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu trắng, đen - đỏ, BKS 14U1-155.85, cũ đã qua sử dụng. Sau đó đưa Nguyễn Văn Đ về trụ sở Công an huyện S để làm việc.

Kết quả kiểm tra điện thoại khi thu giữ của Nguyễn Văn Đ sử dụng sim số 0388180196, Đ trình bày sim đăng ký chính chủ tên bà Nguyễn Thị T, sinh năm

1962, trú tại TDP số E, thị trấn A, huyện S, tỉnh Bắc Giang (là mẹ đẻ của Đ), còn chiếc điện thoại là của anh Hoàng Văn C, sinh năm 1982, trú tại thôn H, xã V, huyện S, tỉnh Bắc Giang cho Đ mượn từ khoảng tháng 10/2024. Tại ứng dụng Messenger đăng nhập tài khoản tên "Đức Bé" phát hiện cuộc trò chuyện với tài khoản Messenger tên "Nguyễn H" có nội dung liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy. Kiểm tra các ứng dụng khác tin nhắn, danh bạ, cuộc gọi,... không phát hiện nội dung gì liên quan đến ma túy.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện S đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn Đ tại Tổ dân phố số E, thị trấn A, huyện S, tỉnh Bắc Giang. Kết quả khám xét, Cơ quan điều tra không thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan đến vụ án.

Ngày 15/01/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện S đã ra Quyết định trưng cầu Phòng K Công an tỉnh B giám định đối với toàn bộ mẫu vật nghi là ma tuý đã thu giữ nêu trên khi bắt quả tang. Tại Kết luận giám định số 164/KL-KTHS ngày 20/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận

Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu "A" đã được niêm phong gửi giám định:

- Chất tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu là ma tuý,có khối lượng 0,133 gam, loại Methaphetamine.

- Chất cục bột màu trắng đục đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viền màu đỏ là ma tuý, có tổng khối lượng 0,163 gam, loại Heroine.

- 01 (một) viên nén màu đỏ, trên một mặt có chữ "WY" đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một cạnh có rãnh khoá bằng nhựa, viền màu đỏ là ma tuý, khối lượng 0,093 gam, loại Methaphetamine**.** Cơ quan điều tra đã thông báo kết quả giám định cho Nguyễn Văn Đ theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 15/CT - VKS ngày 21/4/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động truy tố Nguyễn Văn Đức về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày (14/01/2025).

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động còn đề nghị xử lý vật chứng, án phí.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát luận tội, bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện S, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như vậy là hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người có quyền nghĩa vụ liên quan, người làm chứng: Tại phiên tòa người liên quan, người làm chứng được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. HĐXX xét thấy người liên quan, người làm chứng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, người liên quan không có ý kiến hay yêu cầu gì, việc vắng mặt của người liên quan, người làm chứng không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án.

Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vắng mặt theo qui định của pháp luật.

[3] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội và áp dụng pháp luật hình sự đối với bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Đ khai vào hồi 10 giờ 20 phút ngày 14/01/2025, tại Nhà văn hóa T2, thị trấn A, huyện S, tỉnh Bắc Giang bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép 0,226 gam ma túy loại Methamphetamine và 0,163 gam ma túy loại Heroine thì bị Tổ công tác của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện S phối hợp cùng Công an thị trấn A phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo, lời khai của người liên quan, biên bản xác định hiện trường, kết luận giám định, vật chứng của vụ án đã thu giữ đã đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Đ đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 249 BLHS. Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 249 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Xét về tính chất vụ án, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự tại địa phương, mặt khác ma túy là hiểm họa của loài người, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác do vậy cần phải có mức hình phạt thật nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện, bị Tòa án xử phạt về tội "Trộm cắp tài sản",

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt: Sau khi xem xét xét tính chất vụ án, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy, biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý đi mua ma túy để sử dụng, chứng tỏ bị cáo là người coi thường pháp luật do vậy cần phải có một mức hình phạt nghiêm cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như mức đề nghị của Viện kiểm sát để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5, Điều 249 BLHS bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung. Tuy nhiên các bị cáo đều là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì đáng giá nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[7] Đối với người đàn ông có tài khoản Messenger tên "Nguyễn H": Đ khai là người đã bán ma túy cho Đ nhưng không biết không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể của H ở đâu, cũng chưa gặp H bao giờ; Facebook Hải để ảnh đại diện là ảnh trên mạng, chỉ biết sau khi kết bạn trên Facebook Hải nhắn tin qua ứng dụng Messenger giới thiệu là người ở L, xã G, huyện L. H có nói trước đây H và Đ đã gặp nhau ở dưới thị trấn B, huyện L nhưng bản thân Đ không nhớ cụ thể đã gặp H hay chưa. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh B đã tiến hành xác minh đối tượng có liên quan trong vụ án tại Công an xã G, kết quả không có đối tượng nào tên H như Đ đã khai. Do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

[8] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn Đ: Kết quả xét nghiệm Đ dương tính với chất ma túy trong cơ thể. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại Khoản 1, Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ Quy định về quy định về xử phạt hành chính lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn; phòng cháy chữa cháy; cứu nạn cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình, với mức phạt tiền là 1.500.000 đồng là có căn cứ nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[9] Vật chứng của vụ án gồm có:

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu trắng đen- đỏ, BKS 14U1-155.85 số khung: RLCE55P10DY270946, số máy: 55P1270956. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh B đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả cho chủ sở hữu là anh Hoàng Văn C là có căn cứ nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng, tình trạng máy cũ, đã qua sử dụng, mặt kính bị vỡ, số IMEI:359172072625258 được niêm phong trong phong bì dán kín ký hiệu "ĐT Đức" của Hoàng Văn C cho Đức mượn, khi cho Đ mượn C không biết Đ sử dụng vào mục đích mua ma túy nên cần trả lại cho anh Hoàng Văn C.

Đối với chiếc sim điện thoại có số 0388180196 của bà Nguyễn Thị T do Đ tự lấy bà không biết Đ sử dụng chiếc sim điện thoại liên lạc mua ma túy, bà T có nguyện vọng xin lại chiếc sim điện thoại nên cần trả lại cho bà T.

Đối với 01 phong bì ký hiệu "A" được niêm phong lại bằng dấu đỏ của Phòng K - Công an tỉnh B, có chữ ký của Giám định viên hoàn lại sau giám định, bên trong phong bì chứa mẫu vật ma túy hoàn lại sau giám định là hàng cấm mua bán, tàng trữ nên tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng, trên vỏ bao có chữ "Vinataba" đây là tài sản ít giá trị, bị cáo không có nguyện vọng lấy lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: Căn cứ vào Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người liên quan có quyền kháng cáo theo định của của pháp luật .

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm i khoản1 Điều 249 ; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 và Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 02 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (14/01/2025).

* Về xử lý vật chứng:

Trả lại anh Hoàng Văn C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng, tình trạng máy cũ, đã qua sử dụng, mặt kính bị vỡ, số

IMEI:359172072625258 được niêm phong trong phong bì dán kín ký hiệu "ĐT Đức" của Hoàng Văn C.

Trả lại 01 bà Nguyễn Thị T 01 chiếc sim điện thoại có số 0388180196 mang tên bà Nguyễn Thị T.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ký hiệu "A" được niêm phong lại bằng dấu đỏ của Phòng K - Công an tỉnh B, có chữ ký của Giám định viên hoàn lại sau giám định, bên trong phong bì chứa mẫu vật ma túy hoàn lại sau giám định và 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng, trên vỏ bao có chữ "Vinataba".

* Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

* Quyền kháng cáo: Bị cáo, người liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Sơn Động;
- Công an tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS huyện Sơn Động;
- UBND TT An Châu;
- Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hiếu